

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2019/TLST- DS ngày 17 tháng 12 năm 2019.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

+ Nguyên đơn: Ông Phạm Xuân H; sinh năm: 1952; trú tại: Thôn 3, xã Trà Đơn, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam.

+ Bị đơn: Anh Bùi Văn X; sinh năm: 1989; trú tại: Thôn 3, xã Trà Đơn, huyện Nam Trà My; tỉnh Quảng Nam.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

+ Về tổng số tiền nợ: 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

+ Anh Bùi Văn X có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền nợ nói trên cho ông H. Việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ được thực hiện từng tháng một. Mỗi tháng anh X trả cho ông H 1.000.000đ (một triệu đồng), cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ. Thời điểm bắt đầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ là ngày 15 tháng 6 năm 2020 cho đến thời điểm kết thúc nghĩa vụ trả nợ là ngày 15 tháng 6 năm 2021.

+ Tiền án phí dân sự sơ thẩm anh X tự nguyện chịu. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) mà ông Phạm Xuân H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006148 ngày 16/12/2019.

**3. Nếu quá thời hạn kết thúc thời hạn thực hiện nghĩa vụ trả nợ (ngày 15 tháng 6 năm 2021) mà anh Bùi Văn X chưa thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì ngoài việc phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ, anh X còn phải chịu lãi suất phát sinh là 10% trên một năm trên tổng số tiền chậm trả tương ứng với thời**

gian chậm trễ.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKS huyện Nam Trà My;
- THA DS huyện Nam Trà My;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Tấn Minh**